

Số: /BC-UBND

Hoàng Phụ, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2021;
nhiệm vụ, giải pháp năm 2022****I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

1.1. Thực hiện Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện và Nghị quyết HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2021, trong đó có phụ lục 1.3 và 1.4: giao chỉ tiêu về xây dựng xã ATTP nâng cao; giao các chỉ tiêu cụ thể về an toàn thực phẩm năm 2021 cho các xã, thị trấn và nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn khác của UBND tỉnh, các ban, sở, ngành cấp huyện về công tác VSATTP; UBND huyện đã xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về ATTP năm 2021.

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục 01 kèm theo)

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao năm 2021**

Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu đảm bảo an toàn thực phẩm được giao tại Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm:

- Chỉ tiêu xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn: 01 chuỗi thịt gia súc, gia cầm, 02 chuỗi thủy sản;

- Chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng thông qua các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn:

+ Tổng khối lượng thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua các chuỗi cung ứng thực phẩm được giao: 800 tấn lúa gạo; 280 tấn rau, quả; 180 tấn thịt gia súc, gia cầm; 400 tấn thủy sản.

+ Khối lượng đã hoàn thành năm 2021: 1012 tấn lúa gạo; 293,3 tấn rau, quả; 201 tấn thịt gia súc, gia cầm; 3.100 tấn thủy sản đạt 62%KH xã giao, đạt 103,3% KH huyện giao. Sản phẩm đáp ứng 55% nhu cầu tiêu dùng của người tiêu dùng trên địa bàn.

- Chỉ tiêu xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo an toàn thực phẩm: đã hoàn thành năm 2020; huyện chỉ đạo các cơ sở giết mổ tiếp tục duy trì tiêu chí đảm bảo ATTP.

- Chỉ tiêu xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm: đã hoàn thành năm 2020; huyện chỉ đạo các chợ tiếp tục duy trì tiêu chí đảm bảo ATTP.

- Chỉ tiêu xây dựng bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm: đã hoàn thành năm 2020; huyện chỉ đạo các bếp ăn tập thể tiếp tục duy trì công tác đảm bảo ATTP.

- Chỉ tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm: đã hoàn thành xong năm 2020. Xã đã hoàn thành và tiếp tục duy trì các tiêu chí đã đạt.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về ATTP trong chương trình công tác của UBND tỉnh, Kế hoạch hoạt động của BCD về quản lý vệ sinh ATTP tỉnh:

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, đề án được giao về ATTP trong chương trình công tác của UBND tỉnh kèm theo Quyết định số 02/QĐ- UBND ngày 01/01/2021 của UBND tỉnh; kế hoạch số 10/KH – BCD, ngày 19/01/2021 về hoạt động của BCD về quản lý vệ sinh ATTP tỉnh năm 2021, cụ thể:

- Số nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ đã hoàn thành; các nhiệm vụ được giao theo KH số 01/KH – BCD, ngày 25/01/2021, huyện đang triển khai thực hiện.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP:

- Công tác tuyên truyền luôn được các cấp, các ngành quan tâm, thường xuyên, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh huyện, xã, thị trấn; năm 2021 do dịch Co vit -19 nên huyện không tổ chức tháng hành động, tết Trung thu; chỉ có xã, thị trấn tổ chức lễ phát động với quy mô hẹp, chủ yếu là tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh về công tác đảm bảo ATTP vào các dịp lễ, tết (nội dung tuyên truyền tập trung chủ yếu về các quy định của nhà nước về ATTP, các điều kiện kinh doanh thực phẩm an toàn, các quy định sản xuất chế biến thực phẩm an toàn, cách phòng chống ngộ độc thực phẩm, các quy định về vi phạm ATTP bị xử phạt hành chính...); treo băng zôn, khẩu hiệu tại các trục đường chính của xã vào dịp tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa lễ hội xuân 2021, tháng hành động vì ATTP.

- Đào tạo tập huấn, phổ biến kiến thức: năm 2021 do tình hình dịch bệnh Covit diễn biến bất thường, nên công tác tập huấn chưa tổ chức được.

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục 03 kèm theo).

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về VSATTP

4.1. Quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm:

- Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý: 121 cơ sở (NN: 105; Y tế: 04; KT – HT: 12). Trong đó: số cơ sở tiếp tục hoạt động là: 116 cơ sở, số cơ sở phát sinh năm 2021 là: 05 cơ sở (NN: 05)

- Tổng số cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong năm 2021: 05 cơ sở (Nông nghiệp 05; Y tế: 0; KT-HT: 0); lũy kế số cơ sở thuộc trách nhiệm quản lý của UBND huyện đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 98 cơ sở (Nông nghiệp 94; Y tế: 02; KT-HT: 02).

- Tổng số cơ sở ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm: 121 cơ sở.

- Kết quả cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm năm 2021: 05 (Nông nghiệp 05; Y tế: 0; KT-HT: 0).

- Kết quả cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm: 0
- Kết quả tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm: 0

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục 04 kèm theo).

4.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm

- Việc thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về an toàn thực phẩm: số đoàn thanh tra, kiểm tra: 02 đoàn, trong đó: 01 đoàn huyện, 01 đoàn cấp xã.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra: Do tình hình dịch bệnh Còvit -19 diễn biến bất thường, nên công tác thanh tra, kiểm tra chỉ tổ chức đợt tết Nguyên đán. Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 39 cơ sở; số cơ sở đạt yêu cầu: 36 cơ sở; số cơ sở vi phạm nhắc nhở: 02 cơ sở; số cơ sở bị xử lý: 01 cơ sở; hình thức xử lý: phạt tiền; số tiền xử phạt: 375.000 đồng; số cơ sở bị đình chỉ hoạt động: 0; số cơ sở có sản phẩm bị tiêu hủy: 0; số lượng, khối lượng sản phẩm bị tiêu hủy: 0. Cụ thể kết quả xử phạt vi phạm:

+ Chủ tịch UBND cấp xã: 375.000 đồng

+ Trưởng Công an xã:

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục 05 kèm theo).

- Kết quả giám sát an toàn thực phẩm trên địa bàn: Tổng số mẫu giám sát, số mẫu đạt yêu cầu, số mẫu không đạt yêu cầu, biện pháp xử lý đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh có mẫu không đạt yêu cầu:

Xã đã thực hiện lấy mẫu đợt tháng 5/2021 là 15 mẫu rau, củ, quả, thịt, sản phẩm từ thịt (giò), bún, thủy sản trên địa bàn, kết quả 15/15 mẫu đạt;

- Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về an toàn thực phẩm thông qua một cửa: Trong năm 2021 không có phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận.

- Kết quả ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ: Tổng số cơ sở thuộc trách nhiệm quản lý 121, số cơ sở đã ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn: lũy kế đến nay là 121, số cơ sở đã được kiểm tra: 39, số cơ sở vi phạm: 03, hình thức xử lý: 02 cơ sở bị nhắc nhở, 01 cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính.

- Kết quả cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ đối với sản phẩm thực phẩm theo Quyết định số 91/QĐ-SNNPTNT ngày 14/2/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT và Công văn số 2731/SCT-KT&ATCN ngày 17/10/2016 của Sở Công Thương: Tổng số cơ sở được cấp: 25, số lượt cấp 67 lượt, khối lượng sản phẩm được cấp: 1660 tấn.

- Công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm: kết quả triển khai các nhiệm vụ phòng chống ngộ độc thực phẩm; số vụ ngộ độc thực phẩm, số người mắc, số người nhập viện, số người tử vong, nguyên nhân ngộ độc (nếu có): không có.

5. KIỆN TOÀN TỔ CHỨC, BỘ MÁY QUẢN LÝ ATTP

- Việc kiện toàn tổ chức, bộ máy: Xã đã kiện toàn BCD về quản lý vệ sinh ATTP huyện.

- Kết quả thành lập, kiện toàn tổ giám sát cộng đồng thôn, tổ giám sát ATTP tại chợ: số lượng được thành lập, kiện toàn: 0, lũy kế đến năm 2021: 07 tổ giám sát cộng đồng tại các thôn và 01 tổ giám sát tại các chợ.

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục 06 kèm theo)

6. Tăng cường nguồn lực cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

Năm 2021 xã chưa có chính sách hỗ trợ đối với công tác đảm bảo ATTP.

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục 07 kèm theo)

7. Kết quả phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội trong công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể là thành viên của Ban chỉ đạo về VSATTP huyện.

- Phối hợp trong công tác tuyên truyền, tổ chức ký cam kết với các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong công tác đảm bảo ATTP.

III. HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, yếu kém

- Công tác cập nhật thông tin các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc cấp xã quản lý, công tác kiểm tra, các tiêu chí xã ATTP trên phần mềm quản lý ATTP của tỉnh chưa được cập nhật đầy đủ; chưa kịp thời;

- Công tác rà soát, thống kê cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã chưa đầy đủ. Báo cáo của một số đơn vị thôn và các tổ giám sát còn chậm hoặc báo cáo không đầy đủ nội dung dẫn đến công tác tổng hợp báo cáo huyện, tỉnh chậm.

- Công tác kê khai xác nhận nguồn gốc xuất xứ của các cơ sở sản xuất nông, lâm, thủy sản còn ít, chưa kịp thời, thường xuyên dẫn đến công tác xác nhận NGXX còn chậm, ít và chưa đầy đủ.

- Hoạt động kiểm tra ở chưa kiên quyết, còn nể nang. Việc người tiêu dùng phát hiện, tố giác hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra định kỳ các đợt trong năm không tổ chức được thường xuyên.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

- Cán bộ được giao phụ trách ATTP là kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ cùng một lúc nên dẫn đến hiệu quả công tác cập nhật thông tin, báo cáo chưa kịp thời.

- Công tác tuyên truyền đã được thực hiện thường xuyên nhưng người dân cũng như cán bộ tham gia đoàn kiểm tra ngại va chạm, cán bộ tham gia đoàn kiểm tra chưa có nghiệp vụ về kiểm tra nên công tác phát hiện, xử lý các vi phạm về ATTP còn hạn chế.

- Do tình hình dịch bệnh Covit – 19 diễn biến bất thường, làm ảnh hưởng đến công tác kiểm tra định kỳ.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm huyện giao.

2. Thường xuyên truyền thông, khi tình hình dịch bệnh Covit ổn định, tổ chức đào tạo, tập huấn cho nhiều đối tượng, nhiều nội dung.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm các tháng cuối năm.

4. Công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và tổ chức đoàn thể các cấp trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2021; nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, UBND huyện báo cáo Văn phòng điều phối về VSATTP tỉnh tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- VPĐP về VSATTP huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Lưu: VT, BCĐ.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Danh Diệu

Phụ lục 01:**Bảng tổng hợp kết quả ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện***(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã Hoàng Phụ)*

TT	Số văn bản, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Nội dung
1	KH số 07/KH – BCD, ngày 16/12/2020	Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm	KH kiểm tra liên ngành về ATTP trên địa bàn xã năm 2021
2	KH số 01/KH – BCD, ngày 06/01/2021	Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm	KH triển khai công tác đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021
3	KH số 01/KH – UBND, ngày 05/01/2021	UBND xã	KH thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn về ATTP trên địa bàn xã năm 2021.
4	Quyết định số 01/QĐ- BCD, ngày 01/01/2021	Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm	V/v ban hành Quy chế hoạt động của BCD về QLVSATTP xã.
5	KH số 02/KH – BCD, ngày 29/01/2021	Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm	KH hoạt động của BCD về quản lý VSATTP xã năm 2021
6	Quyết định số 02/QĐ- UBND, ngày 29/01/2021	UBND xã	V/v ban hành kiện toàn BCD về QLVSATTP xã
7	KH số 02/KH – UBND, ngày 29/01/2021	UBND xã	KH hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2021
8	Báo cáo số 01/BC- BCD, ngày 29/01/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm	Báo cáo kết quả kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021
9	Báo cáo số 01/BC- BCD, ngày 12/02/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP	Báo cáo triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu, mùa Lễ hội Xuân 2021
10	Báo cáo số: 02/BC-BCD, ngày 26/02/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP	Báo cáo danh sách CB, CC tham dự khoá đào tạo cấp chứng chỉ lấy mẫu ATTP và hướng dẫn sử dụng KIT nhanh
11	Báo cáo số 03/BC-	BCĐ về quản	Báo cáo danh sách CB đầu mối cung

TT	Số văn bản, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Nội dung
	BCĐ, ngày 26/02/2021	lý vệ sinh ATTP	cấp thông tin báo cáo về công tác đảm bảo ATTP.
12	Báo cáo số 04/BC-BCĐ, ngày 12/03/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP	Báo cáo danh sách LĐ, CB được giao cập nhật, phê duyệt thông tin trên phần mềm ATTP.
13	Báo cáo số 16/BC - UBND ngày 08/3/2021	UBND xã	Báo cáo kết quả thực hiện công tác đảm bảo ATTP Quý I năm 2021; nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2021
14	Báo cáo số 05/BC-BCĐ ngày 26/3/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP	Báo cáo danh sách lãnh đạo, cán bộ giao cập nhật phần mềm kết nối cung cầu nông sản tỉnh.
15	Kế hoạch số 03/KH – BCĐ ngày 14/4/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP	Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2021
16	Công văn số 05/CV-BCĐ ngày 19/4/2021	UBND xã	Công văn yêu cầu chủ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 m trở lên làm giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.
17	Báo cáo số 06/BC-BCĐ ngày 30/4/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP	Báo cáo đề xuất nhu cầu sử dụng thiết bị kiểm tra nhanh phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát ATTP.
18	Báo cáo số 07/BC-BCĐ ngày 12/5/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP	Báo cáo danh sách cán bộ tham gia tập huấn phần mềm quản lý nhà nước về ATTP, phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh.
19	Báo cáo số: 25/BC-UBND ngày 12/5/2021	UBND xã	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh năm 2020; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2021.
20	Báo cáo số 08/BC-BCĐ, ngày 12/5/2021	BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP	Báo cáo kết quả triển khai công tác bảo đảm an toàn Tháng hành động vì ATTP năm 2021
21	Báo cáo 30/BC - UBND ngày 28/5/2021	UBND xã	Báo cáo kết quả thực hiện công tác đảm bảo ATTP 6 tháng đầu năm 2021; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

Phụ lục 2:

Bảng tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu đảm bảo an toàn thực phẩm
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã
Hoằng Phú)

STT	Nội dung	Chỉ tiêu được giao (Số lượng)	Kết quả thực hiện			Ghi chú
			Chưa thực hiện (Số lượng)	Đang thực hiện (Số lượng)	Đã hoàn thành (Số lượng)	
1	Xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn					
2	Thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn	1.660	0	0	1.660	
3	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đáp ứng các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm					Duy trì
4	Chợ kinh doanh thực phẩm					Duy trì
5	Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn					Duy trì
6	Bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm					Duy trì
7	Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP					Duy trì

Phụ lục 2.1: Kết quả xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã Hoàng Phú)

STT	Tên chuỗi sản phẩm	Số lượng chuỗi	Số đơn vị tham gia chuỗi	Diện tích (ha)/quy mô (con...)	Sản lượng chuỗi (tấn/quả/lít)	Đã được cấp Giấy xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn	Thị trường tiêu thụ
1	Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật						
-	Lúa gạo						
-	Rau, củ, quả						
2	Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ động vật trên cạn						
-	Thịt gia súc (lợn, trâu, bò...)						
-	Thịt gia cầm (Gà, vịt,...)						
-	Trứng gia cầm (gà, vịt,...)						
3	Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ thủy sản						
-	Thủy sản tươi sống						
-	Thủy sản khô						
-	Sản phẩm chế biến từ thủy sản (nước mắm, mắm tôm, mắm, chua,..)						
4	Chuỗi khác (ghi rõ tên chuỗi)						
5	Tổng cộng						

Phụ lục 2.2: Kết quả thực hiện chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã Hoàng Phụng)

Stt	Tên chuỗi sản phẩm	Kết quả thực hiện			
		Số lượng chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn	Số lượng chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn có xác nhận	Tổng khối lượng thực phẩm tiêu dùng được cung cấp thông qua các chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng(tấn)	Khối lượng thực phẩm tiêu dùng được xác nhận sản phẩm an toàn (tấn)
1	Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật				
-	Lúa gạo			800	800
-	Rau, củ, quả			280	280
2	Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ động vật trên cạn				
-	Thịt gia súc (lợn, trâu, bò...)			107	107
-	Thịt gia cầm (gà, vịt...)			83	83
-	Trứng gia cầm (gà, vịt...)				
3	Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ thủy sản				
-	Thủy sản tươi sống				321
-	Thủy sản khô				79
-	Sản phẩm chế biến từ thủy sản (nước mắm, mắm tôm, mắm chua,...)				503
4	Chuỗi khác (ghi rõ tên chuỗi)				
5	Tổng cộng				

Phụ lục 2.3: Kết quả thực hiện tiêu chí xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã Hoàng Phụ)

TT	Tên xã, phường, thị trấn	Đã được công nhận xã ATTP				
		Đã được công nhận xã ATTP	Đạt 04/04 tiêu chí và đang đề nghị công nhận	Đạt 03/04 tiêu chí	Đạt 02/04 tiêu chí	Đạt 01/04 tiêu chí
01	Hoàng Phụ	x				

1. Xã đạt 04/04 tiêu chí: năm 2021 duy trì tiêu chí

Phụ lục 03:

Bảng tổng hợp kết quả thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã Hoàng
Phụ)

TT	Hình thức	Kết quả thực hiện		
		Số lượng	Đối tượng	Số người tham dự/phạm vi bao phủ
1	Mít tinh (buổi)			
2	Diễn hành (buổi)			
3	Hội thi			
4	Nói chuyện (buổi)			
5	Phát thanh (lượt phát)	112	Người dân	Toàn xã
6	Truyền hình (tin, chuyên mục, phóng sự,...)			
7	Báo viết (tin, bài, phóng sự,...)	03	Người dân	Toàn huyện
8	Băng rôn, khẩu hiệu,... (cái)	12	Người dân	Toàn xã
9	Áp phích (cái)			
10	Tờ gấp (cái)	536	Người dân	
11	Băng đĩa (hình, âm)			
12	Đào tạo, tập huấn (lớp)			
13	Hình thức khác			
-	Tạp chí			
-	Sổ tay			
-	...			

Phụ lục 04:**Kết quả quản lý điều kiện đảm bảo ATTP**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã Hoàng Phú)

TT	Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thực phẩm	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP				Cấp giấy cam kết sản xuất thực phẩm AT			Cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ			Cấp giấy xác nhận kiến thức về ATTP		
		Tổng số cơ sở thuộc phạm vi quản lý	Tổng số cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy	Số cơ sở đã được cấp (năm 2021)		Tổng số cơ sở thuộc phạm vi quản lý	Số cơ sở đã được cấp giấy		Số cơ sở đã được cấp giấy	Tổng số giấy đã được cấp	Khối lượng sản phẩm được cấp (kg)	Tổng số hồ sơ xin cấp	Số giấy đã được cấp	
				Tổng số	Tỷ lệ (%)		Tổng số	Tỷ lệ (%)					Tổng số	Tỷ lệ (%)
1	Thuộc ngành Y tế	04	02	0	0									
2	Thuộc ngành NN	105	94	05	100									
3	Thuộc ngành CT	12	02	0	0									
	Cộng	121	98	05										

Ghi chú: tổng số cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện lũy kế đến nay là 94/105 cơ sở= 89,5%

Phụ lục 06: Kết quả thành lập, kiện toàn Ban nông nghiệp xã, tổ giám sát ATTP

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã Hoàng Phụ)

TT	Tên xã, phường, thị trấn	Kết quả thực hiện				
		Thành lập, kiện toàn BNN xã		Thành lập, kiện toàn tổ giám sát ATTP		
		Đã thành lập, kiện toàn	Giao đơn vị làm đầu mối (*)	Tổng số Tổ giám sát được thành lập, kiện toàn	Số lượng Tổ giám sát thôn được thành lập, kiện toàn	Số lượng tổ giám sát tại chợ được thành lập, kiện toàn
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=6+7</i>	<i>6</i>	<i>7</i>

Phụ lục 07: Bảng tổng hợp kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và hoạt động quản lý ATTP

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND xã Hoàng Phú)

DVT: đồng

TT	Nội dung hỗ trợ	Kinh phí hỗ trợ		
		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã
1				
2				
	Tổng cộng			